TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Án số: 14*/2018*/HNGĐ-ST
Ngày 14/11/2018
"V/v Ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Ngọc Thuận
Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Đức Liên; ông Nguyễn Minh Tuấn
***- Thư ký phiên tòa*:** bà Phạm Thị Lan Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên tham gia phiên toà: bà Ngô Thị Thanh Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 55/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2018 về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2018/QĐXX-ST ngày 29 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn**: Anh Nguyễn Xuân V, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn Hòa Tr, xã Tiên N, huyện Duy T, tỉnh Hà N. Có mặt.

*** Bị đơn:** Chị Trần Thị H, sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn Hòa Tr, xã Tiên N, huyện Duy T, tỉnh Hà N. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Nguyễn Xuân V trình bầy:

Anh và chị H tự nguyện tìm hiểu xây dựng hạnh phúc gia đình và đã về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1999, có tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương tuy nhiên không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật và kể từ đó đến nay cũng không đăng ký kết hôn. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống được khoảng 13 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, không thông cảm, chia sẻ nên xảy ra cãi vã. Mặc dù đã được gia đình góp ý, vợ chồng cũng tìm cách khắc phục nhưng không thể hàn gắn được. Vợ chồng chấm dứt quan hệ tình cảm và sống ly thân từ tháng 02/2012 đến nay không còn quan tâm đến nhau. Nay anh thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn đối với chị Hải và giải quyết về con chung theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Trần Thị Hải trình bày: Chị và anh Nguyễn Xuân V tự nguyện tìm hiểu xây dựng hạnh phúc gia đình; về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1999, có tổ chức đám cưới theo phong tục

địa phương xong không đăng ký kết hôn và kể từ đó đến nay cũng không đăng ký kết hôn. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do trong cuộc sống vợ chồng không hợp nhau, do anh V hay ghen tuông vô cớ nên xảy ra cãi vã. Mặc dù đã được gia đình góp ý, chính quyền địa phương hòa giải, vợ chồng cũng tìm cách khắc phục nhưng không thể hàn gắn được. Vợ chồng chấm dứt quan hệ tình cảm và sống ly thân từ tháng 02/2012 đến nay không còn quan tâm đến nhau. Nay anh V xin ly hôn thì chị cũng đồng ý.

Về con chung: Anh V và chị H cùng trình bày anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Hữu Ng, sinh ngày 23/01/2000 và cháu Nguyễn Văn Q, sinh ngày 08/01/2002. Hiện nay cháu Ng trưởng thành và có cuộc sống riêng, cháu Qu đang ở cùng chị H. Đối với cháu Ng đủ 18 tuổi, trưởng thành phát triển bình thường nên cả hai anh chị cùng không đề nghị Tòa án giải quyết. Đối với cháu Qu thì hai anh chị thỏa thuận để anh V trực tiếp nuôi dưỡng và chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công sức, công nợ: Anh V và chị H không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa các đương sự giữ nguyên quan điểm của mình.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và đề nghị: Không công nhận anh Nguyễn Xuân V và chị Trần Thị H là vợ chồng. Về con chung: giao cháu Nguyễn Văn Qu cho anh Vẽ nuôi dưỡng và chị Hải không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, công sức, công nợ của vợ chồng không đặt ra giải quyết và tuyên án phí theo quy định.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên phát biểu quan điểm, sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

** Xét yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Xuân V nhận thấy:* Mặc dù các đương sự anh Nguyễn Xuân V, chị Trần Thị H đều trình bày anh chị chung sống với nhau như vợ chồng tự nguyện từ năm 1999, có tổ chức lễ cưới nhưng không đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền; kết quả xác minh của Tòa án tại Ủy ban nhân dân xã Tiên N chỉ còn lưu trữ sổ đăng ký kết hôn từ năm 1986 trở lại đây và tại Phòng Tư pháp huyện Duy Tiên: chỉ còn lưu trữ sổ đăng ký kết hôn của xã Tiên Nội từ năm 1999 trở lại đây; qua tra cứu những sổ còn lưu trữ này không có trường hợp nào đăng ký kết hôn mà có tên người chồng là Nguyễn Xuân V sinh năm 1975 và người vợ tên là Trần Thị H sinh năm 1981 cùng ở địa chỉ: thôn Hòa Tr, xã Tiên N, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Từ đó nhận thấy mặc dù anh V, chị H có chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không đủ điều kiện để công nhận là hôn nhân thực tế vì thế không có cơ sở khẳng định anh Nguyễn Xuân V và chị Trần Thị H là vợ chồng.

* *Về con chung:* anh V, chị H có 02 con chung là cháu Nguyễn Hữu Ng, sinh ngày 23/01/2000 và cháu Nguyễn Văn Qu, sinh ngày 08/01/2002.

Đối với cháu Nghị đủ 18 tuổi, trưởng thành phát triển bình thường nên cả hai anh chị cùng không đề nghị Tòa án giải quyết. Đối với cháu Quyết thì hai anh chị thỏa thuận để anh Vẽ trực tiếp nuôi dưỡng và chị Hải không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thỏa thuận của anh Vẽ, chị Hải như trên là tự nguyện và phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

* *Về tài sản chung, công nợ, công sức*: các đương sự cùng không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

* *Về án phí:* anh Nguyễn Xuân V phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 28; 35; 39; 147 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Khoản 4 Điều 3 Thông tư số 01/2016/TTLT-TATC-VKSTC-BTP ngày 06/01/2016
- Điều 9; 14; 15; 53; 81; 82; 83 Luật hôn nhân gia đình 2014
- Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

1. Không công nhận anh Nguyễn Xuân V và chị Trần Thị H là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Văn Qu, sinh ngày 08/01/2002 cho anh Nguyễn Xuân V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi trưởng thành, tự lập được. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên được quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Xuân V và thành viên trong gia đình không được cản trở chị Trần Thị H trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

3. Án phí ly hôn sơ thẩm: anh Nguyễn Xuân V phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng).

Số tiền tạm ứng án phí ly hôn 300.000đ anh V đã nộp theo biên lai số 0000278 ngày 13/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên được đối trừ khi thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm, anh Nguyễn Xuân V, chị Trần Thị H có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hà Nam.*
- *VKSND huyện Duy Tiên.*
- *Chi cục THA huyện Duy Tiên.*
- *UBND xã Tiên Nội;*
- *Các đương sự.*
- *Lưu Hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

TRẦN NGỌC THUẬN